

UBND TỈNH BÌNH PHƯỚC
SỞ LAO ĐỘNG
THƯƠNG BINH VÀ XÃ HỘI

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 539/SLĐTBXH-BTXH

Bình Phước, ngày 24 tháng 4 năm 2018

V/v báo cáo công tác rà soát, cập nhật thông tin về hộ nghèo, hộ cận nghèo và hộ có đối tượng hưởng trợ cấp xã hội hàng tháng.

Kính gửi: Phòng Lao động – TB&XH các huyện, thị xã.

Thực hiện Công văn số 78/BQLDA-KTNV ngày 17/4/2018 của Ban quản lý dự án “Tăng cường hệ thống trợ giúp xã hội Việt Nam” về việc đôn đốc công tác rà soát, cập nhật dữ liệu nghèo và bảo trợ xã hội theo hợp đồng đã ký kết;

Để kịp thời cho việc nghiệm thu công tác rà soát, cập nhật vào phần mềm Mis Posasoft báo cáo Ban quản lý dự án “Tăng cường hệ thống trợ giúp xã hội Việt Nam”, Bộ Lao động – TB&XH; Sở Lao động – TB&XH yêu cầu phòng Lao động – TB&XH các huyện, thị xã thực hiện nội dung sau:

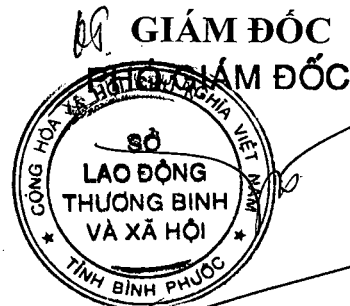
1. Căn cứ trên phiếu rà soát thu thập và nhập thông tin phiếu C, C1 phát sinh năm 2016, 2017, báo cáo tình hình tổ chức thực hiện việc thu thập, cập nhật vào phần mềm Mis Posasoft theo các biểu mẫu 2A và 2B đính kèm.

2. Đối với các huyện, thị xã chưa có báo cáo theo nội dung Công văn số 427/SLĐTBXH-BTXH ngày 03/4/2018 của Sở Lao động – TB&XH hoàn thiện báo cáo gửi về Sở (hiện nay, mới chỉ có phòng Lao động – TB&XH các huyện, thị: Bình Long, Phước Long, Chơn Thành, Bù Gia Mập báo cáo).

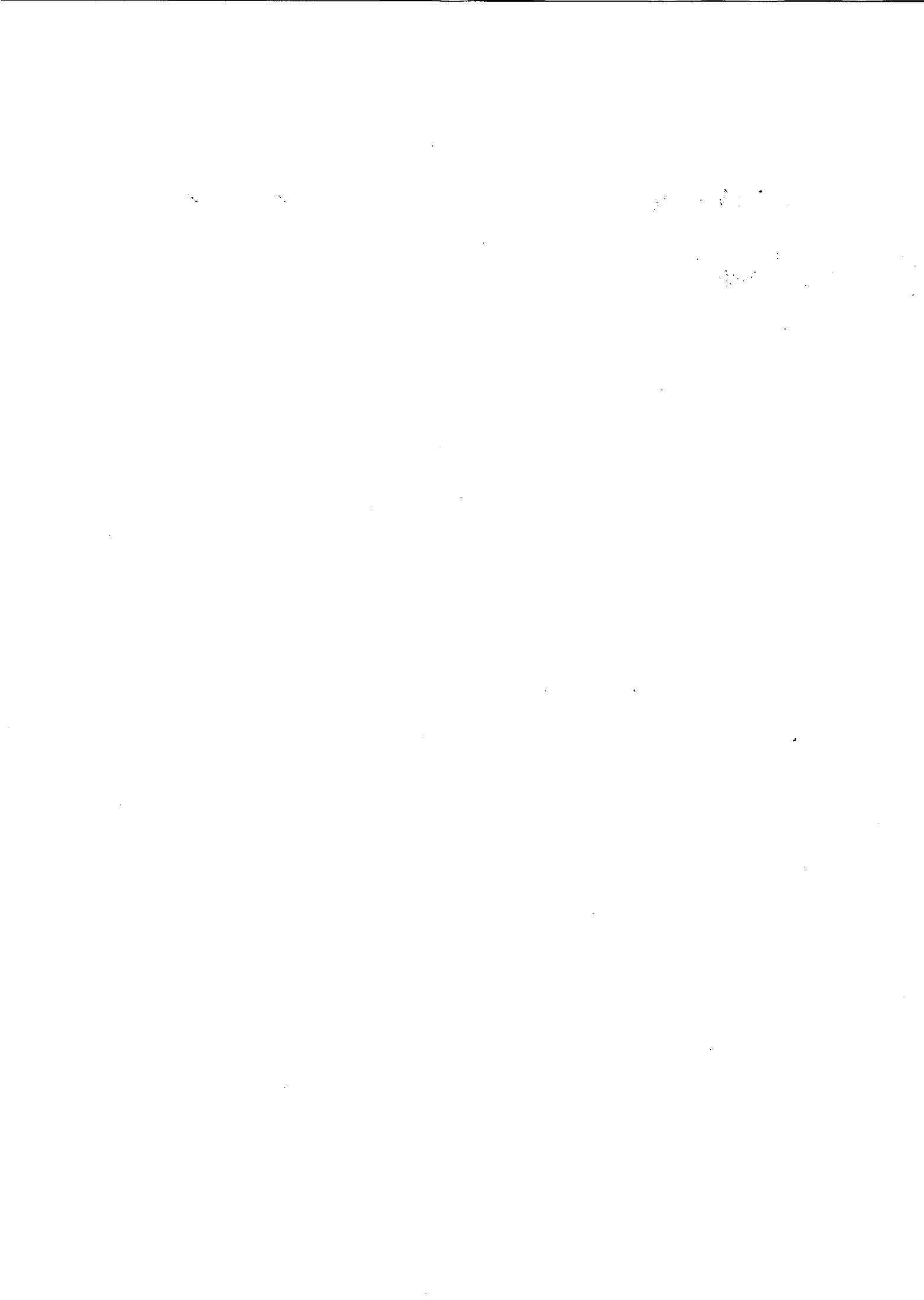
Đề nghị phòng Lao động – Thương binh và Xã hội các huyện, thị xã khẩn trương thực hiện các nội dung trên và báo cáo về Sở Lao động – TB&XH trước ngày 08/5/2018./.

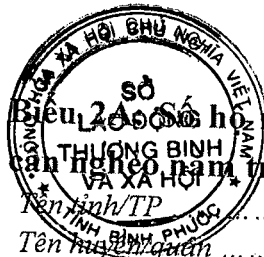
Nơi nhận:

- Như trên;
- Lưu: VT, BTXH (M-2).



Phạm Thị Mai Hương





Điều 2A: Số hộ nghèo, cận nghèo phát sinh mới không thuộc diện nghèo, cận nghèo năm trước phân theo xã

Tên tỉnh/TP Mã.....
 Tên huyện/quận Mã.....
 Số liệu đến hết năm 201.....

DVT: hộ

Đơn vị hành chính		Số hộ nghèo, cận nghèo phát sinh mới năm 201.....
Mã xã	Tên xã	
	Xã 1	
	Xã 2	
	Xã 3	
	...	
	Tổng số cả huyện	

Đại diện Sở LĐTBXH
 (Ký tên, đóng dấu)

... ngày ... tháng ... năm 201...
 Đại diện Phòng LĐTBXH
 (Ký tên, đóng dấu)

Biểu 2B: Số hộ có đối tượng Bảo trợ xã hội mới phát sinh không có trong danh sách hộ có đối tượng bảo trợ xã hội năm trước phân theo xã

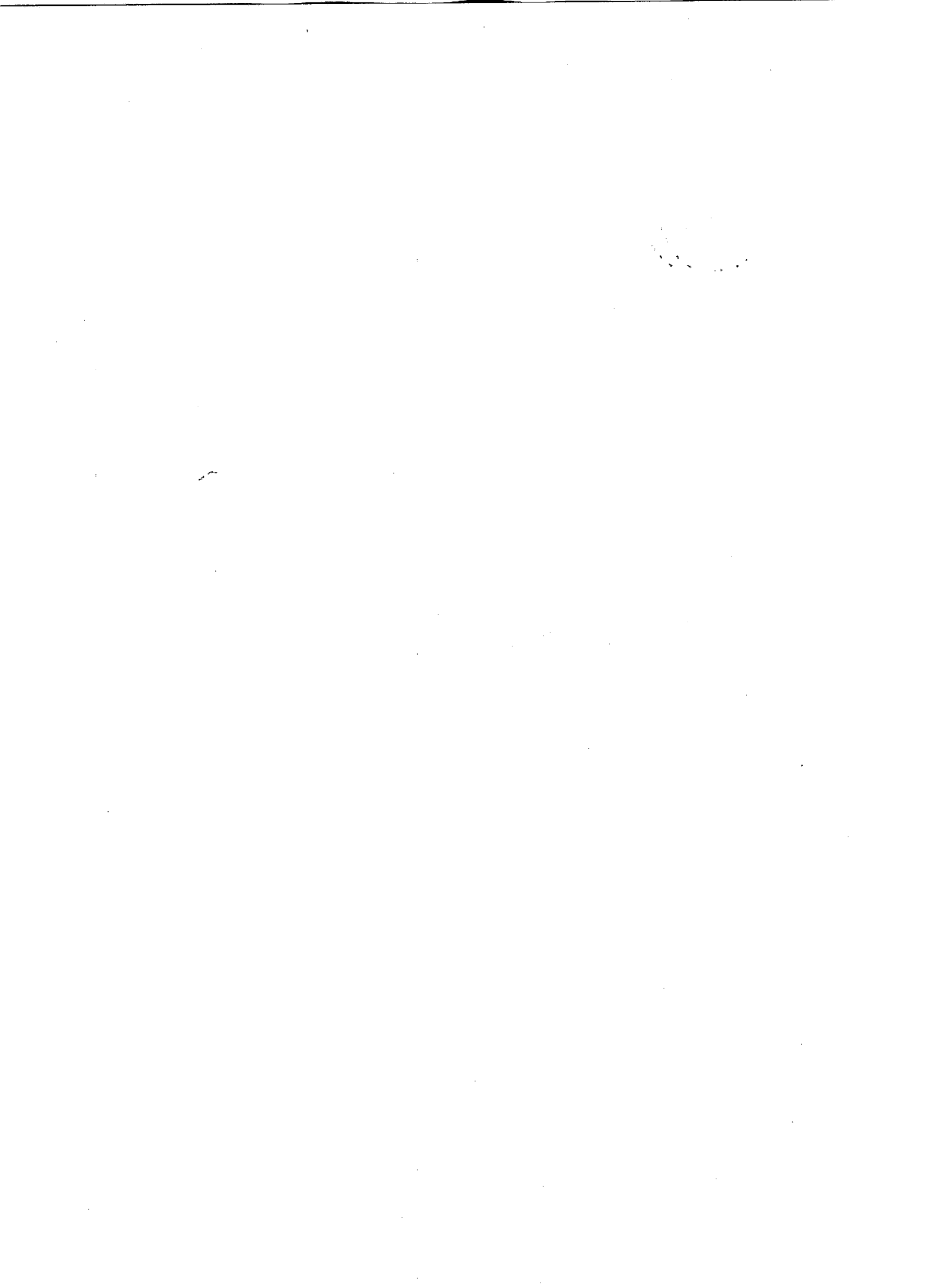
Tên tỉnh/TP Mã.....
 Tên huyện/quận Mã.....
 Số liệu đến hết năm 201.....

DVT: hộ

Đơn vị hành chính		Số hộ BTXH mới phát sinh năm 201.....
Mã xã	Tên xã	
	Xã 1	
	Xã 2	
	Xã 3	
	...	
	Tổng số cả huyện	

Đại diện Sở LĐTBXH
 (Ký tên, đóng dấu)

... ngày ... tháng ... năm 201...
 Đại diện Phòng LĐTBXH
 (Ký tên, đóng dấu)



BỘ LAO ĐỘNG - THƯƠNG BINH
VÀ XÃ HỘI
BAN QUẢN LÝ DỰ ÁN TĂNG CƯỜNG
HỆ THỐNG TRỢ GIÚP XÃ HỘI VIỆT NAM

Số: 27 /BQLDA - KTNV
V/v: Bàn giao Hệ thống MIS POSASoft và tài
khoản đăng nhập cấp huyện/tỉnh

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Hà Nội, ngày 18 tháng 01 năm 2018

Kính gửi: Sở Lao động - Thương binh và Xã hội tỉnh Bình Phước

Căn cứ Công văn số 1064/LĐTBMXH-SASSP ngày 22/3/2017 của Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội về việc hướng dẫn quy trình rà soát, cập nhật dữ liệu vào Hệ thống thông tin quản lý (MIS POSASoft);

Căn cứ yêu cầu của Quý Sở về việc bàn giao Hệ thống MIS POSASoft sau khi xem và thực hành theo video hướng dẫn do Ban quản lý dự án “Tăng cường hệ thống trợ giúp xã hội Việt Nam” (Ban QLDA) cung cấp;

Ban QLDA chính thức bàn giao Hệ thống MIS POSASoft tại đường link <http://misposasoft.sassp.org.vn> cùng với danh sách tài khoản đăng nhập của cấp tỉnh và cấp huyện (kèm theo công văn).

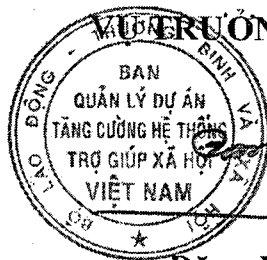
Đây là hệ thống được vận hành chính thức trên cả nước, phục vụ công tác quản lý giảm nghèo và trợ giúp xã hội, vì vậy, từ thời điểm bàn giao này, mọi trách nhiệm về vận hành và cập nhật cơ sở dữ liệu trên hệ thống sẽ do Quý Sở đảm nhiệm.

Trân trọng cảm ơn./.

(Mọi thông tin xin liên hệ: Bà Nguyễn Khánh Ly, cán bộ Ban QLDA theo số điện thoại: 043.933.3039/043.933.1957, máy lẻ: 146/ Di động: 0934.151.992)✓

Nơi nhận:

- Như trên;
- Lưu VT, KTNV.



Đặng Kim Chung



DANH SÁCH TÀI KHOẢN ĐĂNG NHẬP CHÍNH THỨC
TỈNH BÌNH PHƯỚC



STT	Tên hiển thị	Tên đăng nhập	Mật khẩu
Tài khoản cấp tỉnh			
1	Tỉnh Bình Phước	t70.binhphuoc	123456a@
2		t70.binhphuoc1	123456a@
3		t70.binhphuoc2	123456a@
Tài khoản cấp quận/huyện			
4	Thị xã Phước Long	h688.phuoclong1	123456a@
5		h688.phuoclong2	123456a@
6		h688.phuoclong3	123456a@
7	Thị xã Đồng Xoài	h689.dongxoai1	123456a@
8		h689.dongxoai2	123456a@
9		h689.dongxoai3	123456a@
10	Thị xã Bình Long	h690.binhlong1	123456a@
11		h690.binhlong2	123456a@
12		h690.binhlong3	123456a@
13	Huyện Bù Gia Mập	h691.bugiamap1	123456a@
14		h691.bugiamap2	123456a@
15		h691.bugiamap3	123456a@
16	Huyện Lộc Ninh	h692.locninh1	123456a@
17		h692.locninh2	123456a@
18		h692.locninh3	123456a@
19	Huyện Bù Đốp	h693.budop1	123456a@
20		h693.budop2	123456a@
21		h693.budop3	123456a@
22	Huyện Hớn Quản	h694.honquan1	123456a@
23		h694.honquan2	123456a@
24		h694.honquan3	123456a@
25	Huyện Đồng Phú	h695.dongphu1	123456a@
26		h695.dongphu2	123456a@
27		h695.dongphu3	123456a@
28	Huyện Bù Đăng	h696.budang1	123456a@
29		h696.budang2	123456a@
30		h696.budang3	123456a@
31	Huyện Chơn Thành	h697.chonthanh1	123456a@
32		h697.chonthanh2	123456a@
33		h697.chonthanh3	123456a@
34	Huyện Phú Riềng	h698.phurieng1	123456a@
35		h698.phurieng2	123456a@
30		h698.phurieng3	123456a@

